

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày 22-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Bấy, bà Nguyễn Thị Công Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Xuân Th**, sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh trú quán: Huyện ĐH, tỉnh TN; nơi ĐKKTT: Làng Ch, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố TP, thị trấn Ch, huyện LNg, BG.

- Anh Tạ Văn T, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn KLH, xã QM, huyện VY, tỉnh BG.

- Anh Nguyễn Quang Ph, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố LD, thị trấn Ch, huyện LNg, tỉnh BG.

**Người làm chứng:*

- Anh Lương Văn Q, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, tại khu vực vườn vải nhà anh Nguyễn Quang Ph, sinh năm 1972, thuộc tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, Hoàng Xuân Th đang có hành vi bán trái phép chất ma Ty cho Tạ Văn T thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang thu giữ trong Ti quần phía trước bên phải đang mặc của Tạ Văn T 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong đựng 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma Ty Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”. T khai đó là ma Ty Heroine vừa mua của Th với giá 100.000 đồng. Lúc này Hoàng Xuân Th tự giác lấy từ kẽ thanh gỗ dưới nền đất ra giao nộp gồm: 01 (một) Ti nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng: 13 (mười ba) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là chất ma Ty Heroine; 05 (năm) Ti nilon màu trắng đều có một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong mỗi Ti đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma Ty tổng hợp dạng đá, tổ công tác đã niêm phong toàn bộ số vật chứng nêu trên vào phong bì dán kín ký hiệu “QT2”.

Ngoài ra thu giữ trên người của Th số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng), trong đó có số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền Th bán ma Ty cho Tạ Văn T; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IteI, màu đen, số IMEI 1: 358625103614501, số IMEI 2: 358625103614519, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei màu xanh, số IMEI 1: 869881039523959, số IMEI 2: 869881039533966, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kẽ ở giữa.

Về nguồn gốc số ma Ty đã thu giữ nêu trên, Hoàng Xuân Th khai: Th có mối quan hệ với Q từ trước, tháng 02/2022 Th và Q thỏa thuận với nhau mỗi lần Q sẽ giao cho Th 22 gói nhỏ ma túy (gồm cả ma túy Heroine và ma túy đá) để bán với giá 100.000 đồng/01 gói, nếu bán hết Th trả cho Q số tiền 2.000.000 đồng, còn lại Q trả công Th 02 gói ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, Th đến khu vực vườn vải của nhà anh Nguyễn Quang Ph tìm ma túy của Hoàng Văn Q đã giấu ở đó để Th sử dụng và bán cho các con nghiện. Tại đây Th không tìm

thấy ma Ty nên đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu xanh đã qua sử dụng, lắp số sim 0583.406.702 gọi vào số thuê bao 0373980323 của Q, Th hỏi “*chú để hàng ở đâu*” (hàng tức là ma túy), Q nói “*để trong khẩu trang buộc lại để ở rìa bờ tường*”. Th tìm thì thấy một chiếc khẩu trang ở dưới nền đất sát bờ tường trong vườn nhà anh Ph. Th mở khẩu trang ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 (một) Ti ni lon màu trắng, bên trong đựng 17 (mười bảy) gói giấy bạc chứa ma túy heroine và 05 (năm) Ti ni lon màu trắng, mỗi Ti một đầu đều có rãnh khoá nhựa, trong mỗi Ti ni lon đều chứa ma túy đá. Th bỏ ra 04 (bốn) gói giấy bạc chứa ma túy heroine, trong đó 01 (một) gói giấy bạc chứa ma túy heroine Th dùng giấy vệ sinh gói lại để ở dưới viên đá trong vườn nhà anh Ph, mục đích để ai đến hỏi mua thì Th bán cho, còn 03 (ba) gói giấy bạc chứa ma túy heroine, Th để ra để sử dụng. Số ma túy còn lại Th để trong Ti ni lon đó rồi nhét vào trong khe rãnh của thanh gỗ hình chữ nhật mà Th đã nhét được trong vườn rồi Th để thanh gỗ chứa số ma Ty trên sát bờ tường nhà anh Ph. Sau đó, Th lấy 03 (ba) gói giấy bạc chứa ma túy trước đó đã bỏ ra để sử dụng bằng cách tiêm chích, sử dụng ma túy xong Th đi chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Th quay lại chỗ cất giấu ma túy trước đó, khoảng 10 phút sau thì Tạ Văn T đến hỏi Th “*anh cho em cái một trăm*” (tức là hỏi mua 100.000 đồng ma túy), Th gật đầu đồng ý thì T đưa cho Th số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Th rút tiền vào Ti quần đang mặc rồi nhấc viên đá ở dưới đất lấy ra 01 (một) gói giấy màu trắng chứa 01 (một) gói giấy bạc chứa ma túy heroine đưa cho T, T cầm lấy số ma Ty trên rút vào Ti quần đang trước bên phải đang mặc của T, cùng lúc đó có Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang. Th đã tự giao nộp số ma túy đã cất giấu trong kẽ thanh gỗ trước đó cho Cơ quan Công an.

Cùng ngày 06/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn Q tại tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn và nơi ở của Tạ Văn T tại thôn Khả Lý Hạ, xã Quang Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 06/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 138/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”, “QT2”.

Kết luận giám định số: 775/KL-KTHS ngày 10/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng là ma Ty, có khối lượng 0,008 gam, loại Heroine.

- Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) Ti nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 13 (mười ba) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc là ma Ty, có tổng khối lượng 0,415 gam, loại heroine;

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) Ti ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma Ty, có tổng khối lượng 0,833 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 23/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN trên Ti nilon đựng ma Ty đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 241/22/TC-ADN ngày 30/5/2022 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ mẫu Ti ni lon gửi giám định trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Hoàng Xuân Th và Hoàng Văn Q.

Ngày 05/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm tại Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnammobile và Ban Thanh tra kiểm toán Tập đoàn công nghiệp - viễn thông quân đội về chủ sở hữu và nội dung các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến của số thuê bao 0373.980.323. Kết quả xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0373.980.323 là anh Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 2004, trú tại xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Tiến hành làm việc với anh Hoàng, anh Hoàng khai số thuê bao điện thoại trên là của anh, anh bắt đầu sử dụng từ khoảng năm 2020, 2021. Tuy nhiên, vào năm 2021 anh bị mất điện thoại trong đó có sim số thuê bao trên, từ đó đến nay anh Hoàng không sử dụng số thuê bao này nữa, hiện nay anh không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên. Về lịch sử giao dịch thể hiện trong thời gian 09 giờ 36 phút, 09 giờ 46 phút, 09 giờ 48 phút số thuê bao 0373.980.323 có liên lạc với số thuê bao 0583.406.702 nhưng không thu được nội dung giao dịch.

Đối với Tạ Văn T có hành vi tàng trữ 0,008 gam ma Ty Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng khối lượng ma Ty T tàng trữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân T là người chưa có tiền án, tiền sự về hành vi sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma Ty. Do đó ngày 29/9/2022, Trưởng Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tạ Văn T.

Đối với Hoàng Văn Q, theo lời khai của bị cáo Th, Q là người đã đưa ma Ty cho Th bán và được trả công bằng ma túy để sử dụng. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Q nhưng Q không thừa nhận thừa nhận thuê Th bán ma Ty giúp. Tiến hành cho Th và Q đối chất nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai. Do đó chưa có căn cứ để xử lý đối với Q, cơ quan điều tra tách tài liệu có liên quan đến Hoàng Văn Q ra để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Quang Ph là chủ nhà có vườn vải nơi Th và T mua bán ma túy và là nơi Công an bắt quả tang đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Th với T. Quá trình điều tra xác định anh Ph không biết việc Th bán ma túy và không biết Th cất giấu ma túy trên đất của nhà anh Ph và anh Ph không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma Ty của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1”, 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT2”, “V241QT2-22” do Viện Pháp y quốc gia hoàn lại sau giám định; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 358625103614501, số IMEI 2: 358625103614519, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1:869881039523959, số IMEI 2: 869881039533966, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kẻ ở giữa; số tiền 2.100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo được chuyển đến kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Xuân Th đã Th khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 91/CT-VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân Th về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố đúng người, đúng tội; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Th từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/5/2022).

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1”, 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT2”, “V241QT2-22” do Viện Pháp y quốc gia hoàn lại sau giám định; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kẻ ở giữa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1:869881039523959, số IMEI 2: 869881039533966 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Tạ Văn T mà có.

- Trả lại bị cáo Hoàng Xuân Th: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 358625103614501, số IMEI 2: 358625103614519, đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 06/5/2022, tại khu vực vườn vải nhà anh Nguyễn Quang Ph thuộc Tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, Hoàng Xuân Th có hành vi bán trái phép 0,008g ma Ty Heroine với giá 100.000 đồng

cho Tạ Văn T thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang, quá trình bắt quả tang Th giao nộp 0,415 gam ma Ty heroine và 0,833 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của cả hai chất ma Ty Th mua bán trái phép là 1,256 gam.

Hành vi nêu trên của Hoàng Xuân Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Lờn luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma Ty, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, Heroin và Methamphetamine là chất ma Ty gây nguy hại cho người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo vì động cơ, mục đích lợi ích cá nhân đã cố ý phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo Th khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố ý phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có

đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở Th công dân có ích cho gia đình và xã hội theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Do bị cáo đang bị tạm giam, nên cần áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. HĐXX xét thấy cần phạt đối với bị cáo ở mức khởi điểm 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1”, 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT2”, “V241QT2-22” do Viện Pháp y quốc gia hoàn lại sau giám định; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kẻ ở giữa cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1:869881039523959, số IMEI 2: 869881039533966 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Tạ Văn T mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 358625103614501, số IMEI 2: 358625103614519, đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề khác:

Đối với Tạ Văn T: Hành vi tàng trữ 0,008gam ma Ty Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng khối lượng ma Ty T tàng trữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma Ty. Ngày 29/9/2022, Trưởng Công an huyện Lục Ngạn quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi nêu trên là có căn cứ.

Đối với đối tượng Hoàng Văn Q: Quá trình điều tra Q không thừa nhận việc thuê Th bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng ngoài lời khai của Th thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc này, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét xử lý đối với Hoàng Văn Q là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Quang Ph: Quá trình điều tra xác định anh Ph không biết việc Th bán ma túy và không biết Th cất giấu ma túy trên đất của nhà anh

Ph và anh Ph không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma Ty của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo Hoàng Xuân Th phải chịu án phí HSST như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Th 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/5/2022).

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1”, 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT2”, “V241QT2-22” do Viện Pháp y quốc gia hoàn lại sau giám định; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kẻ ở giữa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh, số IMEI 1:869881039523959, số IMEI 2: 869881039533966 đã qua sử dụng; số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Tạ Văn T mà có.

- Trả lại bị cáo Hoàng Xuân Th: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 358625103614501, số IMEI 2: 358625103614519, đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hoàng Xuân Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Tân Lợi;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Sâm

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Bấy Nguyễn Thị Công Mừng

Vũ Thị Sâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Trường Sơn, huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị sâm